TIN VĂN PHÒNG

Chủ đề: Microsoft Office

Nội dung

- Soạn thảo công thức toán học
- Chèn ký tự đặc biệt
- Tìm kiếm và thay thế văn bản
- Chia văn bản thành nhiều cột
- Chữ hoa khối lớn
- Tính năng AutoCorrect
- Style và đánh mục lục

Soạn thảo công thức toán học

- Chon Insert \ Equation
- Chọn loại công thức phù hợp hoặc "Insert New Equation"
- Các công thức có sẵn các ô trống để điền dữ liệu phù hợp
- Các công thức có thể đệ quy (lồng nhau)
- Xuất hiện ribbon Design cho phép chỉnh sửa công thức



Chèn ký tự đặc biệt

- Nút "Symbol" ngay cạnh Equation
- Chọn kí hiệu phù hợp hoặc "More Symbols…"
 hiện cửa sổ kí hiệu

Symbol ? ×											x						
Symbols Special Characters																	
<u>F</u> ont: (normal text)							▼ Subset: Currency Symbols									•	
m	₩	Pts	Rs	₩	ש	₫	€	K	₹	Dp	Å	₽	G	A	₽	*	
C	%	ł	№	ТМ	Ω	e	A∕s	Ł	1/3	2/3	1⁄8	3⁄8	5/8	7∕8	С		
←	1	\rightarrow	Ļ	\leftrightarrow	\$	\$	ð	Δ	П	Σ	_	/	•	\checkmark	8		
	\cap	ſ	\approx	ŧ	≡	\leq	\geq	\Box	L	ſ	J	_		Г	٦	Ŧ	
Recen	Recently used symbols:																
€	£	¥	C	®	ТМ	±	ŧ	\leq	≥	÷	×	∞	μ	α	β		
Unicode name: Euro Sign										•							
AutoCorrect Shortcut Key Shortcut key: Alt+Ctrl+E																	
													<u>I</u> nser	t		Cano	el

Tìm kiếm và thay thế văn bản

- Chức năng cho phép sửa đổi dữ liệu cả loạt
- Thẻ ribbon "Home", nhóm Editing, nút Find
- Xuất hiện cửa sổ cho phép tìm kiếm hoặc thay thế đoạn văn bản
- Chọn nút "More >>" để thêm nhiều lựa chọn
- Gọi nhanh chức năng Find bằng Ctrl-F
- Gọi nhanh chức năng Replace bằng Ctrl-H

Chia văn bản thành nhiều cột (1/2)

- Chia văn bản thành nhiều cột thông dụng trong nhiều loại tài liệu đặc thù (từ điển, cột báo,...)
 - Chia trang thành nhiều mục
 - Tăng mật độ chữ một trang
 - Trình bày cân đối hơn
- Có thể thực hiện việc chia cột theo 2 cách
 - "gõ trước chia sau"
 - "chia trước gõ sau"

Chia văn bản thành nhiều cột (2/2)

- Gõ văn bản như bình thường
- Đánh dấu khối văn bản muốn chia cột
- Chọn ribbon "Page Layout", nhóm "Page Setup", chọn Columns => More Columns...
- Xuất hiện giao diện cho phép định dạng cột văn bản

Columns	? ×
Presets	Left <u>R</u> ight
Number of columns: Image: Column spacing Width and spacing Col #: Width: Spacing: 1: 6.27* Image: Column space Image: Column space Image: Column space Image: Column space Image: Column width Image: Column width Image: Column space	Line between Preview
Apply to: Whole document 🖌	OK Cancel

Chữ hoa khối lớn

- Một chức năng có tính trang trí và xây dựng điểm nhấn cho mẫu văn bản
- Chọn ribbon "Insert", nhóm Text, chọn tiếp "Drop Cap"
- Xuất hiện 2 lựa chọn:
 - Dropped cap: Chữ đầu khối viết hoa cỡ lớn chiếm nhiều dòng
 - In-margin dropped cap: Chữ đầu khối viết hoa và chiếm cả phần dọc văn bản

Tính năng AutoCorrect

- AutoCorrect là tính năng tự động sửa lỗi hoặc hoàn chỉnh nội dung văn bản người dùng đang gõ, một số tính năng khá đặc sắc:
 - Tự động viết hoa những chữ đầu câu, đầu dòng
 - Tự động thay thế các đoạn văn bản bằng các kí hiệu phù hợp (ví dụ như 1/2 => ½, (c) => ©,...)
 - Tự động chuyển một số từ gõ sai thông dụng thành từ đúng (teh => the)

Style và đánh mục lục

- Chức năng quan trọng và cần thiết đối với soạn thảo văn bản chuyên nghiệp
- Style: quy định thông tin về đoạn văn bản, trong đó quy định về font chữ, kích thước, màu sắc, căn lề,... đặc biệt là cung cấp thông tin cho Word biết đoạn văn bản này thuộc loại gì (để Word sử dụng trong các công việc sau này)
 Úng dụng cụ thể nhất: tạo mục lục tự động

Bài tập 1: sử dụng equation soạn các công thức bên

$$1. \quad \nabla f(X^{0}) + \sum_{i=1}^{m_{1}} \lambda_{i} \nabla g_{i}(X^{0}) + \sum_{j=1}^{m_{2}} \mu_{j} \nabla h_{j}(X^{0}) = 0$$

$$2. \quad L(X, s, \lambda, \mu) = f(X) + \sum_{i=1}^{m_{1}} \lambda_{i} \nabla g_{i}(X - s_{i}) + \sum_{j=1}^{m_{2}} \mu_{j} \nabla h_{j}(X)$$

$$3. \quad S' = \left\{ X \middle| \begin{array}{c} X_{i}^{t} - \Delta X_{i}^{t} \leq X_{i} \leq \Delta X_{i}^{t}, i = 1, ..., n \\ X = [x_{1}, x_{2}, ..., x_{n}]^{T} \end{array} \right\}$$

$$4. \quad P_{i}(X) = \left\{ \begin{array}{c} -\frac{1}{g_{i}(X)} \\ \frac{1}{g_{0}} \left[\left[\frac{g_{i}(X)}{g_{0}} \right] + 3 \frac{g_{i}(X)}{g_{0}} \right] \\ g_{0} = c_{2} \sqrt{\gamma_{2}} \end{array} \right\} + 3 \frac{g_{i}(X)}{g_{0}} \right] \quad , \begin{array}{c} g_{i}(X) \leq -g_{0} \\ g_{i} \geq -g_{0} \end{array}$$

$$5. \quad H_{k+1} = H_{k} \left[1 + \frac{\pi_{k}^{T} H_{k} \pi_{k}}{\partial_{k}^{T} \pi_{k}} \right] \frac{\partial_{k} \partial_{k}^{T}}{\partial_{k}^{T} \pi_{k}} - \frac{\delta_{k} \pi_{k}^{T} H_{k} + H_{k} \pi_{k} \delta_{k}^{T}}{\delta_{k}^{T} \pi_{k}}$$

Trương Xuân Nam - Khoa CNTT

a) Chứng minh đẳng thức :

$$C_n^3 = C_{n-1}^2 + C_{n-2}^2 + C_{n-3}^2 + \dots + C_3^2 + C_2^2$$

b) Phép biến đổi Lorentz,

Từ công thức biến đổi Lorentz, ta thu được :

$$t_2 - t_1 = \frac{t_2 - t_1 - \frac{V}{C^2}(x_2 - x_1)}{\sqrt{1 - \frac{V^2}{C^2}}}$$

Bài tập 2: kết hợp equation và soạn thảo để được khối văn bản như trên

ADVERTISEMENT



BUSINESS FORMS MFT.CO.

112 Ng Thi Minh Khai St.

Dist.3, Ho Chi Minh City

Fax: (848) 8225133

Tel: 8225851

àr∻~s

- → Computer forms with
 1 to 5 ply NCR
 carbonless
 → Business forms
- printing

FOR LEASE

ROOM FOR RENT

Add: 327 Le Van Sy St.

Ward 2, Tan Binh Dist.

(2km from the Airport)

 Well-equipped room. Include air-con., water heater, IDD, phone, fax

FOR SALE

1985 BMW 3181

2doors, dark green, in good condition

Price: 9,400 USD

X

Pls. Contact: Mr.F.Nonnenmacher

Bài tập 3: lựa chọn kĩ thuật phù hợp xây dựng văn bản quảng cáo như hình trên

Trương Xuân Nam - Khoa CNTT